

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa năm 2026

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 52/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 08/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2025-2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa năm 2026 với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

b) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo, quản lý; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đủ năng lực vận hành tổ chức bộ máy sau sắp xếp, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

a) Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là giải pháp quan trọng hàng đầu để nâng cao chất lượng tham mưu và thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở cấp xã và cung ứng dịch vụ công, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao của các cơ quan, đơn vị.

c) Thực hiện phân công, phân cấp trong tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và theo yêu cầu của vị trí việc làm.

d) Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Cân đối, bố trí đủ nguồn lực, bảo đảm kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đa dạng hóa nguồn kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng.

e) Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức về tự nghiên cứu, tự học tập và lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ. Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải nêu cao tinh thần, ý thức trách nhiệm để hoàn thành nhiệm vụ học tập; khuyến khích tinh thần tự học tập, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng.

f) Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

g) Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

II. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Về đào tạo

- Đào tạo trình độ đại học, sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, xây dựng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao của cơ quan, đơn vị. Ưu tiên đào tạo các lĩnh vực: khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số theo Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày

21/10/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2025-2030.

- Đào tạo trình độ cao đẳng, đại học cho viên chức ngành giáo dục thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

2. Về bồi dưỡng

2.1. Bồi dưỡng kiến thức khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số phục vụ chuyển đổi số.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao năm 2026 theo Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh và các nhiệm vụ khác có liên quan; trong đó, tập trung phát triển kỹ năng thực hành, kỹ năng ứng dụng của cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh chuyển đổi số.

2.2. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước, quản lý chuyên ngành; kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm.

a) Đối với cán bộ, công chức.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ quản lý nhà nước; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí việc làm.

b) Đối với viên chức.

Trên cơ sở thực trạng đội ngũ viên chức thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, ngành/lĩnh vực; yêu cầu, quy định tại các Chỉ thị, Đề án, Chương trình, Quyết định, Kế hoạch có liên quan của Trung ương, của tỉnh; hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành và các vấn đề, nội dung cấp thiết trong thực tiễn; các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức để trang bị kiến thức, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành, phương pháp thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động nghề nghiệp của viên chức, đạo đức nghề nghiệp; kiến thức hội nhập quốc tế; ưu tiên bồi dưỡng kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm của viên chức; xây dựng đội ngũ viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị và năng lực, đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền 02 cấp, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

2.3. Bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2026-2031.

Sau khi kết thúc kỳ bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2026-2031; trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ, giao Trường Chính trị tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo 100% đại biểu Hội đồng nhân dân

cấp xã nhiệm kỳ 2026-2031 được trang bị, cập nhật kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động; địa điểm tổ chức bồi dưỡng được bố trí phù hợp tại cơ sở và Trường Chính trị tỉnh để thuận lợi cho cán bộ trong việc học tập, nghiên cứu.

2.4. Bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; bồi dưỡng tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các xã thuộc địa bàn miền núi, vùng dân tộc thiểu số nhằm nâng cao năng lực giao tiếp, phục vụ nhân dân ở cơ sở.

(Có Danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

III. KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và các quy định hiện hành của pháp luật.

Sở Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường

a) Tăng cường phổ biến, quán triệt nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng trong việc xây dựng, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nhất là cập nhật các kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; tinh thần học và tự học; về trách nhiệm học tập suốt đời của mỗi cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

b) Nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức. Khi phát sinh nhiệm vụ cấp thiết của ngành, lĩnh vực, địa phương cần thực hiện để giải quyết yêu cầu thực tiễn, gửi đề xuất về Sở Nội vụ để tổng hợp, thẩm định nội dung, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận bổ sung vào danh mục nhiệm vụ thực hiện theo Kế hoạch này. Chỉ tổ chức thực hiện nội dung, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, chấp thuận... Chấn chỉnh việc sử dụng ngân sách, kể cả nguồn thu của đơn vị sự nghiệp để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng không cấp thiết, gây lãng phí, thất thoát ngân sách.

c) Tổ chức lựa chọn cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ năng lực, điều kiện, uy tín; tăng cường mời các giảng viên thỉnh giảng, báo cáo viên, chuyên gia có

trình độ, kiến thức chuyên môn phù hợp với từng nhóm lĩnh vực chuyên ngành, có uy tín, kinh nghiệm từ các Trường đại học, Học viện, Viện nghiên cứu, cơ quan bộ, ngành, trung ương tham gia giảng dạy các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo chất lượng hiệu quả. Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao đúng theo quy định, đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

d) Phối hợp với các cơ sở, đào tạo, bồi dưỡng, giảng viên, báo cáo viên, Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong việc xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền; đảm bảo các nội dung phải được cập nhật theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của ngành/lĩnh vực, địa phương.

đ) Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn. Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng đảm bảo chất lượng; đảm bảo các chế độ, chính sách theo đúng quy định. Ưu tiên, chủ động bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí khác để hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ, là người dân tộc thiểu số được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc.

e) Thông báo Sở Nội vụ về thời gian khai giảng, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng; cung cấp đầy đủ hồ sơ liên quan để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất.

f) Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế, thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng quyết định hình thức đào tạo, bồi dưỡng là trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh trong việc xây dựng học liệu, bài giảng điện tử, chia sẻ trên nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung tại website “binhdanhocvuso.gov.vn” để triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung cho công tác tập huấn.

g) Chịu trách nhiệm xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo quy định hiện hành. Đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho công tác đào tạo, bồi dưỡng: tranh thủ, lồng ghép các nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được bố trí trong các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Trung ương, đẩy mạnh xã hội hóa kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức để tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

h) Quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả trong và sau đào tạo, bồi dưỡng, việc áp dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Đưa kết quả đào tạo, bồi dưỡng là một trong các tiêu chí xác định mức

độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

i) Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị năm 2026, hoàn thành trước ngày 10/02/2026. Huy động các nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao trước ngày 10/12/2026; Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện Kế hoạch này trước ngày 20/12/2026. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao.

2. Cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Không ngừng tự nghiên cứu, tự học tập và chủ động lựa chọn các chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp để tự nâng cao trình độ, năng lực thực thi nhiệm vụ, công vụ.

b) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo với thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; quy chế đào tạo, bồi dưỡng và nội quy của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian học tập; thực hiện nghĩa vụ đền bù chi phí đào tạo nếu thuộc một trong các trường hợp phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của pháp luật.

c) Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng và được cấp văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, cán bộ, công chức, viên chức phải báo cáo kết quả học tập và nộp bản sao văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý để cập nhật hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức. Vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học trong công tác tham mưu, quản lý, thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị, địa phương đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Trường Chính trị tỉnh, Trường Đại học Hồng Đức và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài tỉnh; giảng viên, báo cáo viên tham gia giảng dạy

a) Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ giảng viên và các điều kiện khác để triển khai mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng thời gian theo kế hoạch; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) kết quả sau khi hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

b) Cử giảng viên, báo cáo viên phù hợp để đảm bảo chất lượng của các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo nhiệm vụ được giao và hợp đồng ký kết.

c) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên cập nhật, nghiên cứu biên soạn, xây dựng các tài liệu bồi dưỡng được giao sát với từng đối tượng, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Đổi mới, áp dụng các hình thức giảng dạy theo hướng hiện đại, gắn với chuyển đổi số.

d) Chủ động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ giảng viên; xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

đ) Tổ chức lớp học, quản lý học viên, thực hiện đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định hiện hành của pháp luật.

e) Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (trong và ngoài tỉnh) khi chiêu sinh, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh nằm ngoài kế hoạch này, thực hiện việc gửi thông báo tới Sở Nội vụ về thời gian khai giảng, tổ chức lớp; cung cấp kế hoạch giảng dạy, chương trình, tài liệu có liên quan để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật về đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức.

f) Thực hiện chế độ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức định kỳ và đột xuất.

4. Sở Tài chính

a) Căn cứ các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao theo Kế hoạch này, hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng. Tham mưu bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời, theo dõi, kiểm tra và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đề xuất, thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại điểm b, mục 1, phần IV Kế hoạch này. Không quyết toán kinh phí đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức sử dụng ngân sách nhà nước hoặc nguồn thu của đơn vị sự nghiệp khi chưa được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, chấp thuận.

c) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; bố trí mức chi phù hợp, đảm bảo cho các cơ quan, đơn vị mời các giảng viên thỉnh giảng, báo cáo viên, chuyên gia có trình độ chuyên môn sâu, có uy tín, kinh nghiệm từ các Trường đại học, Học viện, Viện nghiên cứu, cơ quan bộ, ngành, trung ương về tham gia giảng dạy, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra việc thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, Kế hoạch số 265-KH/TU ngày 24/4/2025

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 03/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” và Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh.

6. Công an tỉnh

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng, khai thác và phổ biến các học liệu, bài giảng, chia sẻ trên nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung tại website “binhdanhocvuso.gov.vn” để triển khai các nhiệm vụ bồi dưỡng trực tuyến theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung cho công tác tập huấn.

7. Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch này. Tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng phát sinh (nếu có); thẩm định nội dung đề xuất, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối chính quyền quản lý và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định hiện hành của pháp luật.

c) Tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng, kỷ luật trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

d) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa.

đ) Rà soát, tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền ban hành mới hoặc sửa đổi chế độ, chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập, nâng cao trình độ, năng lực công tác.

e) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Nội vụ về kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức định kỳ và đột xuất theo quy định.

8. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đối với đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối Đảng quản lý. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo sự phân công, giao nhiệm vụ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Thanh Hóa năm 2026; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, THĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Hùng

Phụ lục 1

Danh mục các nhiệm vụ bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa giao thực hiện năm 2026.
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Tên nhiệm vụ/ Cơ quan chủ trì thực hiện	Số lớp	Giảng viên/Báo cáo viên		Cơ quan phối hợp
			Trong tỉnh	Trung ương	
I	NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG				
1	Sở Công Thương				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức có liên quan các cấp phục vụ chuyên đổi số lĩnh vực Công nghiệp và Thương mại (100 người/02 ngày/01 lớp x 6 lớp)	6	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và giải đáp các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực Công Thương cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan (250 người/02 ngày/01 lớp x 2 lớp)	2	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức về văn hoá công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Công Thương (200 người/01 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị có liên quan
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan phục vụ chuyên đổi số lĩnh vực Nông nghiệp và Tài nguyên, Môi trường (100 người/02 ngày/01 lớp x 10 lớp)	10	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, quy định mới về văn hoá công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức có liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (206 người/02 ngày/01 lớp)	1	x		Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và giải đáp các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên và môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã, phường có liên quan (157 người/01 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
3	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan phục vụ chuyển đổi số lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch (100 người/02 ngày/01 lớp x 6 lớp)	6	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng trong công tác quản lý, bảo vệ, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan trên địa bàn tỉnh (300 học viên/02 ngày/lớp x 03 lớp).	3		x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức, pháp luật lĩnh vực thể dục, thể thao cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan (332 người/02 ngày/01 lớp)	1		x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
4	Sở Y tế				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan phục vụ chuyển	10	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên

	đổi số lĩnh vực Y tế (100 người/02 ngày/01 lớp x 10 lớp)				quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và giải đáp các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực y tế cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan (200 người/02 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
5	Thanh tra tỉnh				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan phục vụ chuyển đổi số lĩnh vực Thanh tra (100 người/02 ngày/01 lớp x 6 lớp)	6	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ về thanh tra, tiếp dân công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức có liên quan các sở, ban ngành, UBND cấp xã (200 người/02 ngày/lớp x 5 lớp)	5	x		Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức có liên quan các sở, ban ngành, UBND cấp xã (200 người/02 ngày/lớp x 5 lớp)	5	x		Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
6	Sở Tư pháp				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan phục vụ chuyển đổi số lĩnh vực Tư pháp (100 người/02 ngày/01 lớp x 6 lớp)	6	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, năng lực tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho cán bộ, công chức cấp xã có liên quan (332 người/02 ngày/lớp)	1		x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, năng lực tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho cán bộ, công chức các sở, ban, ngành cấp tỉnh (132 người/01 ngày/lớp)	1		x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; cập nhật kiến thức pháp luật mới ban hành cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật trực tiếp tham gia PBGDPL (196 người/01 ngày/lớp)	1		x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
7	Sở Ngoại vụ				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan phục vụ chuyển đổi số lĩnh vực Ngoại vụ (150 người/02 ngày/01 lớp x 2 lớp)	2	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức về Hội nhập quốc tế và nghiệp vụ đối ngoại cho cán bộ, công chức, viên chức quản lý và trực tiếp tham mưu công tác hội nhập quốc tế và nghiệp vụ đối ngoại tại các sở, ban, ngành, xã, phường (300 người/01 ngày/01 lớp)	1		x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp về thực hiện thoả thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hiệp quốc (GCM) (200 người/01 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
8	Sở Khoa học và Công nghệ				
-	Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh (100 người/01 ngày/01 lớp x 5 lớp)	5	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

-	Bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường (80 người/02 ngày/01 lớp x 10 lớp)	10	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh (100 người/02 ngày/01 lớp x 10 lớp)	10	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND cấp xã (80 người/01 ngày/01 lớp x 48 lớp)	48	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Đào tạo, tập huấn phần mềm dùng chung, chữ ký số cho CBCCVC đảm bảo hoạt động của các đơn vị cấp xã theo mô hình chính quyền hai cấp (80 người/02 ngày/01 lớp x 24 lớp).	24	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Đào tạo cho cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin của các đơn vị trên địa bàn tỉnh về quản trị, khai thác, chia sẻ dữ liệu thuộc công dữ liệu mở tỉnh (OpenData) (90 người/02 ngày/01 lớp x 04 lớp).	4	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Đào tạo cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của các đơn vị trên địa bàn tỉnh về quản trị phần mềm dùng chung (90 người/02 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng, tập huấn về vận hành, quản lý và khắc phục các sự cố liên quan đến quá trình khai thác và vận hành hệ thống hội nghị truyền hình tại các điểm cầu trong tỉnh. (74 người/02 ngày/01 lớp x 04 lớp)	4	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Diễn tập thực chiến cho các hệ thống thông tin tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh (180 người/02 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

-	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ (180 người/01 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
9	Sở Nội vụ				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan phục vụ chuyên đổi số lĩnh vực Nội vụ (100 người/02 ngày/01 lớp x 10 lớp)	10	x	x	Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ về sắp xếp thôn, tổ dân phố cho đại diện lãnh đạo xã, lãnh đạo và công chức phụ trách công tác nội vụ cấp xã (350 người/01 ngày/01 lớp)	1	x	x	Cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính cho đại diện lãnh đạo xã, lãnh đạo và công chức phụ trách công tác nội vụ cấp xã (350 người/01 ngày/01 lớp)	1	x	x	Cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng, tập huấn triển khai Luật Lưu trữ và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Lưu trữ; các Nghị định, Thông tư, hướng dẫn của Trung ương về công tác văn thư cho đối tượng là lãnh đạo, công chức làm nhiệm vụ QLNN về công tác văn thư, lưu trữ các xã, phường (166 người/02 ngày/01 lớp x 2 lớp)	2	x	x	Cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý, sử dụng, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan (350 người/01 ngày/01 lớp)	1		x	Cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

-	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến cho cán bộ thực hiện chính sách NCC và cán bộ kế toán phụ trách NCC phòng VHXX (126 người/02 ngày/01 lớp x 3 lớp)	3	x	x	Sở Tài chính, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật các quy định, kiến thức, kỹ năng về công tác Thi đua, khen thưởng cho Lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các xã, phường trên địa bàn tỉnh (tổng 1000 cán bộ, công chức, viên chức chia thành các khu vực ở cấp xã và ở cấp tỉnh); 200 người/02 ngày/01 lớp x 5 lớp)	5	x	x	Cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Thuê cơ quan đánh giá độc lập chất lượng trong và sau quá trình đào tạo bồi dưỡng một số chương trình, nhiệm vụ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh (dự kiến lựa chọn, thực hiện đánh giá khoảng 60 nhiệm vụ được giao tại các cơ quan, đơn vị, địa phương).	60		x	Cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Tập huấn giảng viên, báo cáo viên tham gia bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp xã; các nội dung tập huấn, bồi dưỡng khác có liên quan do Bộ Nội vụ tổ chức		x	x	Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ
-	In ấn, phát hành tài liệu bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tỉnh Thanh Hóa.				Thực hiện sau khi Bộ Nội vụ ban hành Bộ chương trình, tài liệu bồi dưỡng đại biểu HĐND các cấp.

10	Sở Tài chính				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp có liên quan phục vụ chuyển đổi số lĩnh vực Tài chính (100 người/02 ngày/01 lớp x 6 lớp)	6	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý tài chính, ngân sách nhà nước cấp xã và chế độ kế toán cho cán bộ, công chức, viên chức có liên quan các xã, phường (200 người/02 ngày/01 lớp x 3 lớp)	3		x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
11	Sở Xây dựng				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp có liên quan phục vụ chuyển đổi số lĩnh vực Xây dựng, Giao thông (100 người/02 ngày/01 lớp x 6 lớp)	6	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và giải đáp các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực xây dựng, giao thông vận tải cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã có liên quan (200 người/02 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng tập huấn các quy định về điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, phường có liên quan (180 người/02 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ tuần đường, bảo vệ kết cấu giao thông đường bộ cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, phường có liên quan (180 người/02 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

-	Bồi dưỡng kiểm tra chuyên ngành đường bộ (80 người/05 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiểm tra chuyên ngành về xây dựng (80 người/05 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
12	Sở Dân tộc và Tôn giáo				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp có liên quan phục vụ chuyển đổi số lĩnh vực Dân tộc, Tôn giáo (150 người/02 ngày/01 lớp x 2 lớp)	2	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng cấp tỉnh (120 người/02 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm kiêm nhiệm công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng cấp xã, cấp thôn, bản (120 người/02 ngày/01 lớp)	3	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
13	Sở Giáo dục và Đào tạo				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã có liên quan phục vụ chuyển đổi số lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (100 người/02 ngày/01 lớp)	10	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

-	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã có liên quan (332 người/02 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật các chế độ, chính sách, nghiệp vụ mới đối với công tác kế toán cho kế toán các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (120 người/02 ngày/01 lớp)	1	x		Sở Tài chính, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ công tác quản lý tài chính cho Hiệu trưởng, Kế toán các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (240 người/02 ngày/01 lớp x 2 lớp)	2	x		Sở Tài chính, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ công tác quản lý tài sản công cho Hiệu trưởng, Kế toán các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (240 người/02 ngày/01 lớp x 2 lớp)	2	x		Sở Tài chính, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
14	Trường Đại học Hồng Đức				
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm cho cán bộ, công chức cấp xã lĩnh vực Văn hoá - Xã hội – Giáo dục (40-60 người/05 ngày/01 lớp x 19 lớp)	19	x	x	Các Sở: Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Y tế; Dân tộc và Tôn giáo; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm cho cán bộ, công chức cấp xã lĩnh vực Kinh tế, kế hoạch (40-60 người/07 ngày/01 lớp x 12 lớp)	12	x	x	Các Sở: Tài chính, Nội vụ; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm cho cán bộ, công chức cấp xã lĩnh vực Xây dựng (40-60 người/05 ngày/01 lớp x 12 lớp)	12	x	x	Các Sở: Xây dựng, Nội vụ; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm cho cán bộ, công chức cấp xã lĩnh vực Đất đai, Nông nghiệp, Địa chính (40-60 người/04 ngày/01 lớp x 15 lớp)	15	x	x	Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
15	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh				
-	Bồi dưỡng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã là đối tượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, đối tượng kiểm soát thủ tục hành chính, đối tượng tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (100 người/01 ngày/01 lớp x 33 lớp)	33	x	x	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
16	Trung tâm Giáo dục Quốc tế - Trường Đại học Hồng Đức				
-	Tiếng Anh giao tiếp trong môi trường công sở cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã (20 người/50 ngày/01 lớp x 01 lớp)	1	x		Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Tiếng Anh giao tiếp cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (20 người/50 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị có liên quan

17	Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa				
-	Bồi dưỡng tiếng dân tộc Mông cho cán bộ, công chức các xã biên giới và Bộ đội biên phòng tỉnh đang công tác tại khu vực biên giới, đất liền của tỉnh (40 người/30 ngày/01 lớp)	1	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
18	Trường Chính trị tỉnh				
-	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã (80 người/22 ngày/01 lớp x 04 lớp)	4	x		Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã (166 người/3 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã (166 người/3 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho Bí thư Đoàn Thanh niên cấp xã (166 người/3 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã (166 người/3 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã (166 người/3 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn cho công chức Văn phòng Đảng uỷ cấp xã (166 người/3 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn cho công chức Ban xây dựng Đảng uỷ cấp xã (166 người/3 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn cho công chức Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ cấp xã (166 người/3 ngày/01 lớp x 02 lớp)	2	x		Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tỉnh Thanh Hóa (từ 70-100 đại biểu/01 lớp; thời lượng 03 ngày/01 lớp; dự kiến tổng 51 lớp; địa điểm tại các xã có Trung tâm Chính trị đóng trên địa bàn)	51	x		Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
19	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam				
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho Chủ tịch MTTQ Việt Nam xã, phường (166 người/7 ngày/01 lớp x 01 lớp)	1	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ cho Phó Chủ tịch MTTQ Việt Nam xã, phường là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội (100 người/02 ngày/01 lớp x 04 lớp)	4	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội cho Trưởng ban Công tác Mặt trận, chi hội trưởng của các tổ chức chính trị xã hội (100 người/02 ngày/01 lớp x 4 lớp)	4	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác hoà giải cho người làm công tác mặt trận ở cơ sở (150 người/01 ngày/01 lớp x 09 lớp)	9	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị,

					địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị cho cán bộ MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường (170 người/2 ngày/01 lớp x 5 lớp)	5	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
20	Ban Công tác Phụ nữ tỉnh				
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, phần mềm quản lý cán bộ hội viên, phần mềm thống kê báo cáo cho cán bộ Hội LHPN các cấp (90 người x 3 ngày/01 lớp x 2 lớp)	2	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, phần mềm quản lý cán bộ hội viên, phần mềm thống kê báo cáo cho Phó Chủ tịch Hội LHPN xã, phường không chuyên trách (100 người/03 ngày/01 lớp)	1	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, phần mềm quản lý cán bộ hội viên, phần mềm thống kê báo cáo cho Phó Chủ tịch Hội LHPN xã, phường chuyên trách (85 người/03 ngày/01 lớp)	1	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai, thực hiện công tác Hội cho Chi hội trưởng Phụ nữ (100 người/03 ngày/01 lớp x 6 lớp)	6	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
21	Hội Nông dân tỉnh				
-	Bồi dưỡng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ mới cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã sau Đại hội Hội Nông dân các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030 (100 người/01 ngày/01 lớp x 3 lớp)	3	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
-	Bồi dưỡng, hướng dẫn nội dung sinh hoạt chi, tổ Hội Nông dân; bổ sung kiến thức công tác Hội mới cho cán bộ, hội viên nông dân (100 người/01 ngày/01 lớp x 15 lớp)	15	x	x	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

22	Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin				
-	Tập huấn nghiệp vụ công tác Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin cho cán bộ Hội từ cấp tỉnh đến cấp xã (Lớp 1: tại TP Thanh Hóa, 110 người/1,5 ngày/lớp. Lớp 2: tại UBND xã Ngọc Lặc, 82 người/1,5 ngày/lớp)	2	x	x	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
23	Hỗ trợ đào tạo sau đại học, thường khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư theo Nghị quyết 36/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; Nhiệm vụ cấp thiết khác được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.				Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan
II	NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGUỒN KHÁC				
1	Sở Dân tộc và Tôn giáo				
-	Tập huấn nâng cao chất lượng cho cộng đồng và cán bộ ở các cấp thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5 thuộc Chương trình MTQG phát triển KH-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Đối tượng cấp xã: Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch UBND xã; Công chức phụ trách lĩnh vực văn hoá, du lịch; Công chức phụ trách lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng; Công chức phụ trách lĩnh vực công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo; cấp thôn, bản: Bí thư chi bộ/Trưởng thôn; đại diện Chi đoàn Thanh niên thôn/bản; đại diện Ban giám sát cộng đồng thôn, bản (100 người/02 ngày/lớp x 50 lớp; khoảng 5000 học viên. Từ nguồn Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi).	50	x	x	Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, cơ quan, đơn vị có liên quan

Phụ lục 2
Kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa năm 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Nội dung	Dự kiến số lượng	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	Đào tạo trình độ đại học, sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, xây dựng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao của cơ quan, đơn vị. Ưu tiên đào tạo các lĩnh vực: khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số theo Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh	281	Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ sở đào tạo đại học	
a	Đại học (văn bằng 2)	168			
b	Trên Đại học	113			
2	Đào tạo trình độ cao đẳng, đại học cho viên chức ngành giáo dục thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.	50	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ, UBND các xã, phường; các cơ sở đào tạo đại học	